

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HSST

Ngày: 24/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên và bà Hoàng Thị Cát Phương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Trần Huỳnh Đức Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Minh C, 1984, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông: Lê Văn H (chết) và bà Phạm Thị É, sinh năm 1935.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 24/4/2013, bị Tòa nhân dân Cấp Cao tại thành phố Hồ chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 22/3/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ” quy định tại khoản 1 Điều 311 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của Bản án hình sự phúc thẩm số 447/2013/HSPT ngày 24/4/2013 của Tòa nhân dân Cấp Cao tại thành phố Hồ chí Minh, buộc Lê Minh C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 năm 04 tháng 11 ngày tù. Đến ngày 18/7/2021, bị cáo C chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 16/8/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

- Bị hại: Bà Thái Thị G, sinh năm 1969; địa chỉ: ấp B, xã L, huyện N.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 ngày 16/8/2024, tại đường T thuộc khu công nghiệp A, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Lê Minh C lén lút chiếm đoạt 01 xe ô tô khách nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi màu xanh dương của bà Thái Thị G. Sau đó, C điều khiển ô tô đến khu vực ấp X Kỵ, xã L, huyện L thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương, giá trị sử dụng còn lại 70% có giá trị 115.500.000 đồng.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với **Lê Minh C** để điều tra.

Quá trình điều tra **Lê Minh C** khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16 tháng 8 năm 2024, Lê Minh C đi bộ từ ấp C, xã P, huyện N đến bãi đậu xe chở công nhân trên đường T thuộc khu công nghiệp A, huyện N, tỉnh Đồng Nai mục đích tìm kiếm xe ô tô không khóa cửa để trộm cắp tài sản. Lúc này, C nhìn thấy 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương của bà Thái Thị G để trong bãi đậu xe nhưng cửa xe không khóa và chìa khóa cắm trên xe, C lên xe ô tô nổ máy và điều khiển xe đi về hướng Quốc lộ E để tìm nơi bán xe. Khi C đi đến đoạn đường thuộc ấp X, xã L, huyện L thì xe ô tô bị tai nạn sụp xuống cống không di chuyển được. Sau đó, Công an xã L đến hiện trường và đưa Lê Minh C về trụ sở công an để làm việc. Quá trình làm việc, C khai nhận hành vi trộm cắp xe ô tô trên tại huyện N. Sau đó, Công an xã L đã thông báo cho Cơ quan điều tra Công an huyện N tiếp nhận để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Lê Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại: 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương cho bà Thái Thị G.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Minh C** từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Bị cáo **Lê Minh C** không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói

lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: **Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và đã có lời khai trong hồ sơ nên căn cứ Điều 292 xét xử vắng mặt bị hại.**

[2] Về trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 10 giờ 30 ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại đường T thuộc khu công nghiệp A, huyện N, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại, **Lê Minh C** thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương, có giá trị 115.500.000 đồng.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo **Lê Minh C** đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản c khoản 2 Điều 173 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. **Bản thân bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, hiểu rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản** nên cần có hình phạt phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: **Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.**

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Tài sản thu hồi đã trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, **khoản 2 Điều 51** Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng thu giữ: Đối với 01 xe ô tô khách, nhãn hiệu Bahai, loại 46 chỗ ngồi, màu xanh dương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Minh C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 8 năm 2024.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến T

